

**CÔNG TY TNHH DV HOÀNG MINH HOÀNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DV HOÀNG MINH HOÀNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3703275162

**3. Ngày thành lập:** 19/12/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 717/15, Đường DH 409, tổ 3, Khu phố Bà Tri, Phường Tân Hiệp, Thành phố Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0938902556

Fax:

Email: Congtyminhhoangp@gmail.com Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4921        |
| 2.  | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                                                                                                                                                                                                      | 7730        |
| 3.  | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 7710(Chính) |
| 4.  | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 7911        |
| 5.  | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 7912        |
| 6.  | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác                                                                                                                                                                                                                                                                            | 8219        |
| 7.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ kinh doanh dược phẩm).<br>Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; quà tặng lưu niệm đồ mỹ nghệ. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. | 4649        |
| 8.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị ngành xây dựng - năng lượng tái tạo - xử lý môi trường; thiết bị công nghiệp                                                                                                                                                                                | 4659        |
| 9.  | Bán buôn thực phẩm<br>(không hoạt động tại trụ sở).                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4632        |
| 10. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>(Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển )                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4933        |
| 11. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa ( trừ hoạt động đấu giá)<br>(trừ môi giới bất động sản)                                                                                                                                                                                                                   | 4610        |

|     |                                                                                                                                                                                                         |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 12. | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép<br>Chi tiết: Bán buôn vải, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt, hàng may mặc; giày dép. Bán buôn quần áo                                    | 4641 |
| 13. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, nhôm (trừ mua bán vàng miếng)                                                                                                      | 4662 |
| 14. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn cao su; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại, bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép (không hoạt động tại trụ sở). | 4669 |
| 15. | Bán buôn tổng hợp<br>(trừ các mặt hàng nhà nước cấm)                                                                                                                                                    | 4690 |
| 16. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                    | 4711 |
| 17. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>(trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)                                                                                              | 5610 |
| 18. | Dịch vụ ăn uống khác<br>(trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)                                                                                                                          | 5629 |
| 19. | Dịch vụ phục vụ đồ uống<br>(trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)                                                                                                                       | 5630 |
| 20. | In ấn                                                                                                                                                                                                   | 1811 |
| 21. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                 | 4663 |
| 22. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)                                                                                                                     | 4931 |
| 23. | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                        | 4633 |
| 24. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                     | 4651 |
| 25. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                      | 4652 |
| 26. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                                                  | 4653 |
| 27. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                                                                        | 4932 |
| 28. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                               | 7310 |
| 29. | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                                | 1812 |

**6. Vốn điều lệ:** 4.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN HIẾU BẢO

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 04/05/1993 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 080093000493

Ngày cấp: 28/03/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 254 Ấp Minh Thiện, Xã Long Trạch, Huyện Cần Đức, Tỉnh Long An, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 254 Ấp Minh Thiện, Xã Long Trạch, Huyện Cần Đức, Tỉnh Long An, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN HIẾU BẢO

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/05/1993 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 080093000493

Ngày cấp: 28/03/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 254 Ấp Minh Thiện, Xã Long Trạch, Huyện Cần Đức, Tỉnh Long An, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 254 Ấp Minh Thiện, Xã Long Trạch, Huyện Cần Đức, Tỉnh Long An, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương